

Thuận Nam, ngày 04 tháng 01 năm 2023

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh, thương mại thụ lý số 06/2022/TLST-KDTM ngày 03 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ: Số 02 đường LH, phường TC, quận BĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Trương Xuân V, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A - CN N.

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn PD, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: ông Phạm Đình Tr, sinh năm 1972 và bà Lê Thị H, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: thôn SH1, xã PD, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng A và vợ chồng ông Phạm Đình Tr và bà Lê Thị H cùng xác nhận tính đến ngày 25/10/2022, ông Phạm Đình Tr và bà Lê Thị H có vay và còn nợ của Ngân hàng tổng số tiền 8.758.092.114 đồng (Tám tỷ bảy trăm năm mươi tám triệu không trăm chín mươi hai nghìn một trăm mười bốn đồng), trong đó gồm: nợ gốc là 8.040.200.000 đồng và nợ lãi trong hạn là 717.892.114 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 03/67/HĐTD ngày 12/10/2016 kèm Phụ lục hợp đồng tín dụng số 03/67/PLHĐ ngày 15/5/2017.

- Các đương sự cùng thống nhất, ông Phạm Đình Tr và bà Lê Thị H phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng A tổng số tiền 8.758.092.114 đồng (Tám tỷ bảy trăm năm mươi tám triệu không trăm chín mươi hai nghìn một trăm mười bốn đồng).

Ngân hàng A và vợ chồng ông Phạm Đình Tr bà Lê Thị H cùng thống nhất, ông Phạm Đình Tr và bà Lê Thị H tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận được quy định trong Hợp đồng tín dụng số 03/67/HĐTD ngày 12/10/2016 kèm Phụ lục hợp đồng tín dụng số 03/67/PLHĐ ngày 15/5/2017, kể từ ngày 26/10/2022 cho đến khi trả xong khoản nợ này cho Ngân hàng.

- Ngân hàng A và vợ chồng ông Phạm Đình Tr bà Lê Thị H cùng thống nhất tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 03/67/HĐTC ngày 12/10/2016 và Hợp đồng thế chấp tài sản bổ sung số 03/67/HĐBS ngày 17/3/2017 được ký kết giữa Ngân hàng với vợ chồng ông Tr bà H để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Ông Phạm Đình Tr và bà Lê Thị H phải chịu 58.379.046 đồng (Năm mươi tám triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng){cách tính: $[112.000.000 \text{ đồng} + 0,1\% \times (8.758.092.114 \text{ đồng} - 4.000.000.000 \text{ đồng})] \times 50\%$ } án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng A không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A 58.379.000 đồng (Năm mươi tám triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001315 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tâm